

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ MINH

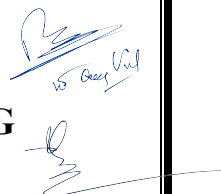
ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN
CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TỪ NĂM 2008 ĐẾN NĂM 2020

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Mã số: 9229015

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS,TS. VŨ QUANG VINH
TS. TRẦN THỊ MỸ HƯỜNG**



Phản biện 1:.....
.....

Phản biện 2:.....
.....

Phản biện 3:.....
.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
học tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày.....tháng.....năm

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và Thư viện Chính trị
quốc gia Hồ Chí Minh**

HÀ NỘI – 2025

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn luôn là vấn đề chiến lược vì gắn liền với phần lớn dân số Việt Nam. Nhận thức về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Việt Nam là một nước sống về nông nghiệp. Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh”.

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn, có tính chiến lược lâu dài của Đảng và Nhà nước nhằm phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn một cách toàn diện, bền vững. Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng (2006), đặc biệt từ Hội nghị Trung ương 7 khóa X (5-8-2008), Đảng ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW (khóa X) năm 2008 Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chương trình xây dựng nông thôn mới đã trở thành cuộc vận động chính trị – xã hội rộng lớn, có tác động sâu sắc tới nhiều lĩnh vực trong đời sống nông thôn Việt Nam, nhằm cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nông thôn, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Nghị quyết 26-NQ/TW lần đầu tiên đặt nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào vị trí chiến lược trong toàn bộ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, coi đây là vấn đề “chiến lược, cơ bản, lâu dài”, là điểm khởi đầu trực tiếp cho công cuộc xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam. Nó vừa là cơ sở lý luận, vừa là động lực thực tiễn, giúp nông nghiệp, nông dân, nông thôn chuyển biến mạnh mẽ trong giai đoạn mới.

Tỉnh Nam Định – một địa phương có truyền thống cách mạng, dân cư đông, sản xuất nông nghiệp giữ vai trò chủ đạo. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh, chương trình xây dựng nông thôn mới tại Nam Định giai đoạn 2008–2020 đã đạt nhiều thành tựu nổi bật: Nam Định trở thành tỉnh đầu tiên trong cả nước hoàn thành mục tiêu 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2019.

Bên cạnh kết quả đạt được, thực tiễn triển khai thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới cho thấy không ít khó khăn, thách thức trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, huy động nguồn lực, giữ vững kết quả đạt được... Đặc biệt, trong bối cảnh Đảng tiếp tục triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021–2025 với yêu cầu cao hơn, kinh nghiệm từ thực tiễn tại Nam Định cần được tổng kết nghiêm túc, có cơ sở khoa học và thực tiễn. Tuy nhiên, việc nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện và khoa học về quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2008–2020 hiện vẫn còn hạn chế, nhất là việc đánh giá kinh nghiệm, phát hiện những nhân tố thành công có thể kế thừa và phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Do đó, việc lựa chọn đề tài “Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới từ năm 2008 đến năm 2020” làm đề tài luận án Tiến sĩ sử học, ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để nghiên cứu là một yêu cầu cấp thiết, góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung luận cứ khoa học cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ở địa phương, góp phần làm rõ vai trò, phương thức lãnh đạo của tổ chức Đảng cấp tỉnh đối với một chủ trương chiến lược của Đảng trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến năm 2020; nhận xét ưu, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, từ đó đúc kết những kinh nghiệm chủ yếu, góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định giai đoạn tiếp theo.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Phân tích, làm rõ các yếu tố tác động đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến năm 2020.

- Hệ thống hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới 2008-2020

- Phân tích quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định từ 2008 đến 2020 qua hai giai đoạn (2008-2015), (2015-2020).

- Đánh giá những ưu điểm, hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới từ 2008 đến 2020 của Đảng bộ tỉnh Nam Định.

- Đúc kết những kinh nghiệm chủ yếu của Đảng bộ tỉnh Nam Định trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới từ năm 2008 đến năm 2020.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là chủ trương của Đảng và quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến năm 2020.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung: Luận án nghiên cứu chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới và quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định theo nhóm vấn đề thuộc 19 tiêu chí ở giai đoạn 2008-2015 và nhóm vấn đề cơ bản trong giai đoạn 2015-2020. Tỉnh Nam Định ngoài nhóm vấn đề thuộc 19 tiêu chí chung có bổ sung bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020.

- Về không gian: Luận án nghiên cứu về xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định, gồm: thành phố Nam Định và 9 huyện.

- Về thời gian: Luận án nghiên cứu xây dựng nông thôn mới trong thời gian 12 năm (2008-2020). (Sở dĩ Nghiên cứu sinh chọn mốc mở đầu là năm 2008 vì Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đề ra mục tiêu: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái **được bảo vệ**” Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP, ngày 28-10-2008, xác định “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới”. Năm 2020 là mốc kết thúc thời gian nghiên cứu của luận án vì đây là năm kết thúc nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XIX nhiệm kỳ 2015-2020; đánh giá kết quả lãnh chỉ đạo của Đảng bộ trên nhiều lĩnh vực trong đó có vấn đề xây dựng nông thôn mới để chuẩn bị điều kiện cho xây dựng nông thôn mới ở giai đoạn tiếp theo). Tuy nhiên, để vấn đề nghiên cứu có tính hệ thống, luận án đề cập đến một số nội dung liên quan trước và sau 12 năm nói trên.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tư liệu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng nông thôn mới.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng chủ yếu là phương pháp lịch sử và phương pháp logic. Ngoài ra, luận án còn sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, thống kê, điền dã... trong nghiên cứu những nội dung cụ thể của luận án.

4.3. Nguồn tư liệu

Nguồn tư liệu chính là: Các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Đảng; Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ về xây dựng nông thôn mới; kết luận, báo cáo tổng kết của Ban Chỉ đạo các cấp, các sách, báo về xây dựng nông thôn mới của tỉnh Nam Định;

các nghị quyết, báo cáo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc tỉnh Nam Định; những công trình nghiên cứu về Nam Định và công tác xây dựng nông thôn mới ở Nam Định.

5. Đóng góp mới của luận án

- Cung cấp tư liệu, nhất là tư liệu của địa phương về công tác lãnh đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định, về thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu của tỉnh Nam Định.

- Góp phần làm sáng tỏ tính đúng đắn, sáng tạo trong vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định.

- Góp phần tổng kết, đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định. Từ đó rút ra một số kinh nghiệm có giá trị lý luận và thực tiễn để Đảng bộ và chính quyền tỉnh Nam Định tiếp tục hoạch định chủ trương, đường lối xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn tiếp theo.

- Làm sáng tỏ vai trò lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh mới, góp phần phục vụ việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ các địa phương trong công cuộc phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện nay.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

*** Ý nghĩa khoa học**

- Luận án góp phần làm rõ hơn chủ trương, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, từ đó bổ sung và hoàn thiện cơ sở lý luận về vai trò lãnh đạo của Đảng bộ cấp tỉnh trong việc thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương, góp phần cung cấp luận cứ khoa học để Đảng tiếp tục đề ra chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình mới.

- Luận án góp phần tổng kết việc thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh Nam Định; nhận xét ưu điểm, hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo; đúc kết những kinh nghiệm chủ yếu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến năm 2020.

- Kết quả nghiên cứu của luận án góp thêm cơ sở khoa học cho quá trình tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định, nhất là xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

*** Ý nghĩa thực tiễn**

- Trên cơ sở nghiên cứu Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng – một địa phương **điển hình trong phong trào** xây dựng nông thôn mới, luận án cung cấp những luận cứ khoa học giúp nhận diện rõ hơn phương thức, nội dung và hiệu quả lãnh đạo của Đảng bộ địa phương đối với một nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

- Kết quả nghiên cứu góp phần tổng kết thực tiễn sinh động, tạo tiền đề cho các công trình nghiên cứu tiếp theo về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cấp tỉnh trong điều kiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Luận án cung cấp kết quả thực tiễn làm cơ sở để Đảng tổng kết các địa phương, đề ra chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp tình hình khu vực.

- Luận án cung cấp cái nhìn hệ thống, toàn diện về quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới, từ đó rút ra những kinh nghiệm có giá trị thực tiễn sâu sắc cho các địa phương khác trong tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo.

- Các kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng như tài liệu tham khảo phục vụ công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu trong các trường chính trị, học viện, cơ sở đào tạo về lý luận chính trị và hành chính.

- Luận án góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sự lãnh đạo của Đảng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, đồng thời, từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng trong xây dựng nông thôn mới để Đảng bộ tỉnh đưa ra những phương hướng, giải pháp nhằm tiếp tục phát huy vai trò của Đảng bộ cấp tỉnh trong công cuộc đổi mới toàn diện nông thôn, phục vụ mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu

7. Kết cấu của luận án

Ngoài mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận **án gồm** 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Những nghiên cứu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân và xây dựng nông thôn mới ở một số nước trên thế giới

Cuốn sách của Nguyễn Điền “*Công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn các nước châu Á và Việt Nam*”. Trung tâm phát triển nông thôn, Dự án MISPA 2006 với vấn đề “*Lý luận và thực tiễn xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa*” của dịch giả Cù Ngọc Hường. Cuốn sách “*Một số vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn ở các nước và Việt Nam*” của Benedict J. tria Kerrkvliet, Jamesscott do Nguyễn Ngọc và Đỗ Đức Định. Đỗ Tiến Sâm với cuốn sách “*Vấn đề tam nông ở Trung Quốc thực trạng và giải pháp*”. Đặng Kim Sơn với cuốn sách “*Kinh nghiệm quốc tế về nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”. Trần Ngọc Ngoạn với cuốn sách “*Phát triển nông thôn bền vững những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thế giới*”. Kết quả cuộc hội thảo lần thứ tư giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc về “*Vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn: kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*”. Nguyễn Xuân Cường với cuốn sách “*Quá trình phát triển kinh tế - xã hội nông thôn ở Trung Quốc*”.

Ngoài ra, còn có một số nghiên cứu đăng trên các tạp chí như: Bài viết của Trịnh Cường “*Kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ở một số nước trên thế giới*”, trong Hội thảo “*Xây dựng nông thôn mới- những vấn đề lý luận và thực tiễn*” của Tỉnh ủy Nam Định phối hợp với Tạp chí Cộng sản-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề cập một số kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ở Thái Lan. Bài viết của Lê Thế Cương “*Thực tiễn hiện đại hóa nông nghiệp đặc sắc Trung Quốc và kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam*”. Bài viết của Đào Thế Tuấn “*Chính sách nông thôn, nông dân và nông nghiệp mới ở Trung Quốc*”

Một số cuộc hội thảo chuyên đề góp phần làm rõ thêm vấn đề xây dựng nông thôn mới, tiêu biểu: Kết quả cuộc Hội thảo lần thứ tư giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc về “*Vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn: kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc*”. Hội thảo của Tạp chí Cộng sản-Tỉnh ủy Hà Nam “*Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa - đột phá phát triển nông nghiệp bền vững và xây dựng nông thôn mới, gắn với nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị - nhìn từ thực tiễn Hà Nam*”.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu về chủ trương của Đảng đối với nông nghiệp, nông dân và xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam

Có nhiều cuốn sách nghiên cứu về nhiều lĩnh vực xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam, tiêu biểu: Cuốn sách của Võ Chí Công *“Những vấn đề cơ bản trong đổi mới cơ chế quản lý kinh tế ở nước ta*. Tác giả Chu Hữu Quý với cuốn sách *“Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội nông thôn, nông nghiệp Việt Nam”*. Phạm Xuân Nam với công trình *“Phát triển nông thôn”*. Đặng Kim Sơn với cuốn sách *“Công nghiệp hóa từ nông nghiệp - Lý luận thực tiễn và triển vọng áp dụng ở Việt Nam”*. Nguyễn Văn Bích với cuốn sách *“Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sau hai mươi năm đổi mới - Quá khứ và hiện tại”*. Phạm Ngọc Dũng với cuốn sách *“Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn từ lý luận đến thực tiễn ở Việt Nam hiện nay”*. Hội đồng Lý luận Trung ương với cuốn sách *“Xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”*. Nguyễn Ngọc Hà với cuốn sách *“Đường lối phát triển kinh tế nông nghiệp của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới (1986-2011)”*. Nguyễn Thị Tố Quyên với cuốn sách *“Nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong mô hình tăng trưởng kinh tế mới giai đoạn 2011 – 2020”*. Lê Quốc Lý với cuốn sách *“Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn - Vấn đề và giải pháp”*. Vũ Văn Phúc với cuốn sách *“Xây dựng nông thôn mới những vấn đề lý luận và thực tiễn”*.

Ngoài ra, còn có một số nghiên cứu đăng trên các tạp chí như: Bài viết của Hồ Xuân Hùng *“Xây dựng nông thôn mới là sự nghiệp cách mạng lâu dài của Đảng và nhân dân ta”*. Bài viết của Phan Xuân Sơn và Nguyễn Cảnh *“Xây dựng mô hình nông thôn mới ở nước ta hiện nay”*. Trang <http://htu.edu.vn> có bài viết *“Quan điểm của Đảng về xây dựng nông thôn mới”*. Đoàn Phạm Hà Trang có bài viết *“Xây dựng nông thôn mới: Vấn đề quy hoạch và huy động các nguồn tài chính”*. Phạm Quốc Trung và Tường Mạnh Dũng với bài viết: *“Phát triển kinh tế vùng trong tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam hiện nay”*. Hoàng Thị Bích Loan trong cuốn sách *“Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: thời cơ và thách thức đối với Việt Nam”* có bài viết *“Giải pháp ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào phát triển nông nghiệp ở Việt Nam”*. Lê Văn Lợi với bài viết *“Một số vấn đề phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta hiện nay”*. Đặng Kim Oanh với bài viết *“Quá trình phát triển tư duy của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn qua 35 năm thực hiện đổi mới (1986-2021)”*. Nguyễn Ngọc Hà với bài viết *“Vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước”*. Đoàn Minh Huân với bài viết *“Đổi mới tư duy phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn - Nhìn từ sự lãnh đạo của Đảng, vai trò của hệ thống chính trị và phát huy dân chủ ở nông thôn”*.

1.1.3. Những nghiên cứu về quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng về nông nghiệp, nông thôn, nông dân và xây dựng nông thôn mới

Cuốn sách của Hoàng Đình Trung, Vũ Ngọc Hoàng, Hoàng Thị Châu Yên (đồng chủ biên), *“Thành tựu và kinh nghiệm 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) tại tỉnh Nam Định”*. Ngoài ra còn một số bài viết đăng trên tạp chí, tiêu biểu là: Phạm Gia Túc với bài viết *“Dấu ấn nổi bật trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định: Kết quả, bài học và định hướng cho giai đoạn mới”*. Hội thảo của Tỉnh ủy Nam Định phối hợp với Tạp chí Cộng sản-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: *“Xây dựng nông thôn mới-những vấn đề lý luận và thực tiễn”*. Ủy ban Nhân dân tỉnh Nam Định, *“Báo cáo tổng hợp Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”*. Bên cạnh đó, còn có một số luận án nghiên cứu về **vấn đề này như**: Luận án tiến sĩ của Trần Thị Thái, *“Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ năm 1997 đến năm 2005”*.

1.2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ NHỮNG NỘI DUNG LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án

Một là, với những nghiên cứu khái quát, các công trình thể hiện khá đầy đủ, toàn diện, có số liệu thống kê qua các thời kỳ lịch sử xây dựng, phát triển kinh tế nông nghiệp Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hai là, các công trình đã khái quát tình hình sản xuất nông nghiệp, cuộc sống của nông dân và đặc điểm **kinh tế-xã hội** nông thôn Việt Nam gần đây. Ba là, một số công trình đã bước đầu tổng kết lý luận, thực tiễn cơ chế quản lý, chính sách ruộng đất... cung cấp nhiều cứ liệu có giá trị để tác giả xác định phương hướng và những vấn đề đặt ra ở nông thôn Việt Nam hiện tại. Bốn là, một số công trình đúc kết kinh nghiệm **công nghiệp hóa, hiện đại hóa** nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam - một yếu tố góp phần nhận diện nông thôn mới. Năm là, một số công trình trực tiếp nghiên cứu vấn đề nông thôn mới, tuy không nhiều nhưng đề cập đến những khía cạnh: khái niệm, đặc trưng của nông thôn mới, những kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới trong một số nước châu Á, kinh nghiệm triển khai xây dựng nông thôn mới ở một số tỉnh gần đây: thành công, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện tiêu chí nông thôn mới ở một số nơi. Đây là tài liệu tham khảo có ích khi phân tích các cơ sở lý luận, thực tiễn xây dựng nông thôn mới.

1.2.2. Những nội dung luận án tập trung nghiên cứu

Thứ nhất, làm rõ những yếu tố tác động đến quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới, như: đặc điểm tự nhiên, kinh tế-xã hội tỉnh Nam Định; những chủ trương và chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới ; tình hình nông nghiệp và nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Nam Định trước năm 2008. *Thứ hai*, phân tích sự lãnh đạo thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng của Đảng bộ tỉnh Nam Định từ năm 2008 đến 2020. Qua đó, đánh giá sự phát triển về nhận thức và chủ trương của Đảng bộ tỉnh Nam Định trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015 - 2020 so với giai đoạn 2008 - 2015. *Thứ ba*, phân tích quá trình chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng của Đảng bộ tỉnh Nam Định về xây dựng nông thôn mới qua 2 giai đoạn 2008 - 2015 và 2015 - 2020 trên các vấn đề cơ bản: xây dựng cơ chế, chính sách; xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp;... *Thứ tư*, từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng xây dựng nông thôn mới (2008-2020) của Đảng bộ tỉnh Nam Định, nêu những nhận xét về ưu điểm, hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và phân tích nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế, đúc kết một số kinh nghiệm để nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo, phấn đấu xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu, để xây dựng tỉnh Nam Định giàu đẹp, văn minh, nông thôn Nam Định phát triển bền vững, hài hòa.

Từ góc độ chuyên ngành Lịch sử Đảng cho thấy chưa có công trình khoa học nào đề cập hệ thống vấn đề **“Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới từ năm 2008 đến năm 2020”**. Trên cơ sở kế thừa các nguồn tư liệu, các công trình nghiên cứu, các đề tài, luận án tập trung tổng kết vấn đề lý luận, thực tiễn về quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng, đề ra chủ trương, tổ chức chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới trong tỉnh từ năm 2008 đến năm 2020.

Chương 2

QUÁ TRÌNH ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỪ NĂM 2008 ĐẾN NĂM 2015

2.1. CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

2.1.1. Bối cảnh lịch sử

Bối cảnh quốc tế và khu vực. Trước năm 2010, hoà bình, hợp tác và phát triển là xu thế lớn trên thế giới. Kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục phục hồi, phát triển nhưng vẫn tiềm ẩn những yếu tố bất trắc, khó lường.

Bối cảnh trong nước. Những kết quả của 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng (2001-2005) làm cho thế và lực nước ta lớn mạnh lên nhiều so với trước. Đặc biệt, qua 20 năm thực hiện đường lối đổi mới, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, công cuộc đổi mới ở Việt Nam đạt những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

2.1.2. Chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới

Quan niệm về nông thôn mới. Nông thôn mới là nông thôn có kinh tế phát triển, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của người dân nông thôn, sự khác biệt giữa nông thôn và thành thị giảm dần. Nông dân có bản lĩnh chính trị, làm chủ và được đào tạo, tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật. Nông thôn mới có cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, theo quy hoạch, gắn kết giữa nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ và đô thị, kinh tế phát triển toàn diện, bền vững. Nông thôn giàu bản sắc văn hoá dân tộc, ổn định, môi trường sinh thái được bảo vệ. Hệ thống chính trị được hoàn thiện, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Như vậy, nông thôn mới là khu vực nông thôn có hạ tầng kinh tế, xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và tổ chức sản xuất hợp lý, phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ với gắn nông nghiệp; gắn quy hoạch phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn ổn định, dân chủ, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn và phát triển môi trường sinh thái; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Quan niệm về xây dựng nông thôn mới: Thực tiễn phát triển của thế giới chứng minh rằng, sẽ không có một nước công nghiệp nếu nông nghiệp và nông thôn nghèo nàn, lạc hậu; cư dân nông thôn có đời sống vật chất và tinh thần thấp kém. Lịch sử hình thành các cộng đồng tộc người ở tất cả các quốc gia trên thế giới đều bắt đầu từ nông thôn. Hồn cốt văn hoá làng quê là bản sắc văn hóa dân tộc, vừa đa dạng, vừa mang bản sắc riêng của quốc gia dân tộc. Đó chính là chức năng văn hóa của nông thôn. Nếu quá trình xây dựng nông thôn mới phá vỡ chức năng này là đi ngược lại với lòng dân, làm xói mòn truyền thống văn hoá dân tộc.

Vai trò của nông thôn trong công cuộc phát triển đất nước. Hội nghị Trung ương 7 khóa X ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW (5-8-2008) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”. Đây là nghị quyết rất quan trọng trong quá trình đẩy mạnh **công nghiệp hóa, hiện đại hóa** ở nước ta và vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nghị quyết cụ thể hóa Văn kiện Đại hội X của Đảng về nội dung xây dựng nông thôn mới với mục tiêu: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường”.

*** Chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.**

Trước đổi mới, vấn đề xây dựng **nông thôn mới** được Đảng quan tâm nghiên cứu vì nông nghiệp, nông thôn và nông dân là 3 nhân tố góp phần quan trọng để đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng **kinh tế-xã hội** của thập niên 1980. Đại hội VI của Đảng (12-1986) mở đầu thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước. Trên cơ sở xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên **chủ nghĩa xã hội**. Trong quá trình đổi mới, Đảng ban hành nhiều văn bản, nghị quyết về vấn đề nông dân, nông nghiệp, nông thôn, nhất là các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa VII (10-6-1993) “Về tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn” và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX “Về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 -2010”.

2.2. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH

2.2.1. Đặc điểm tự nhiên và kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh Nam Định

Đặc điểm tự nhiên. Tỉnh Nam Định thuộc ven biển Đông Nam đồng bằng sông Hồng. Phía Đông tỉnh Nam Định giáp tỉnh Thái Bình, Tây giáp tỉnh Ninh Bình, phía Bắc giáp tỉnh Hà Nam, phía Nam và phía Đông Nam giáp biển Đông, có 3 huyện nằm ở ven biển là Nghĩa Hưng, Hải Hậu, Giao Thủy...

Về khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng. Do vị trí giáp biển, chịu tác động của vịnh Bắc Bộ với đặc trưng nhiệt ẩm trung bình năm và diễn biến theo mùa nên khí hậu Nam Định thuộc khí hậu chí tuyến gió mùa ẩm, mùa Đông lạnh với hai tháng dưới 18°C, mùa khô kéo dài hai tháng. Sự đa dạng của khí hậu nhiệt đới tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nhiều loại cây trồng, sự phong phú về chọn lựa vật nuôi, cây trồng trong sản

xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, sự thiếu hụt nước hoặc lượng mưa lớn có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản lượng và chất lượng nông sản...

Đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội. Về kinh tế, nông nghiệp là ngành kinh tế chủ yếu ở Nam Định. Về văn hóa-xã hội, Nam Định là vùng văn hóa đặc sắc, tiêu biểu. Ăn, mặc, ở, đi lại của người Nam Định là sự thích nghi, hòa đồng của con người với tự nhiên, vừa tận dụng và khai thác của con người với môi trường thiên nhiên ven sông, gần biển với đặc trưng của miền “giao thủy”.

2.2.2. Thực trạng xây dựng nông thôn mới ở Nam Định trước năm 2008

Kinh tế nông thôn. “Qua 23 năm đổi mới (1986-2008), kinh tế tỉnh có bước phát triển mới về quy mô, hiệu quả. Tốc độ tăng trưởng bình quân 10,2%/năm, cao hơn mức bình quân của thời kỳ 2001-2005 là 7,3%. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch phù hợp với phát triển kinh tế nhiều thành phần và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm gần 70%; nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm từ 31,9% năm 2005 xuống 29,5%; công nghiệp và xây dựng tăng từ 31,1% lên 36,5%. Kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đô thị thành phố Nam Định và các thị trấn huyện từng bước được cải tạo, nâng cấp”. *Xã hội nông thôn.* Đời sống vật chất ngày càng được cải thiện; Đời sống tinh thần ngày càng phong phú.

2.3. QUÁ TRÌNH ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

2.3.1. Đảng bộ tỉnh Nam Định vận dụng đường lối của Đảng, đề ra chủ trương xây dựng nông thôn mới

Đại hội XVIII Đảng bộ tỉnh Nam Định (từ ngày 22 đến ngày 25-9-2010), nhiệm kỳ 2010-2015 xác định mục tiêu tổng quát cho 5 năm (2010-2015) là: “Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Sớm xây dựng thành phố Nam Định trở thành đô thị loại I, Trung tâm của Nam đồng bằng sông Hồng”. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2015 có 30-40% số xã đạt tiêu chí nông thôn mới; Nghị quyết Đại hội chỉ rõ: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của hệ thống chính trị. Tích cực huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, coi trọng phát huy nội lực văn hoá, giáo dục và lợi thế về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, kinh tế biển để tạo bước phát triển mới, nhanh, mạnh và vững chắc về kinh tế-xã hội”. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Quyết định số 800/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 8-11-2010 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015. Chỉ thị nêu rõ: “Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh Kế hoạch triển khai xây dựng nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2010-2015 ... tập trung chỉ đạo và đầu tư để 73 xã trong tỉnh cơ bản đạt các tiêu chí NTM vào năm 2015”.

2.3.2. Đảng bộ tỉnh Nam Định chỉ đạo xây dựng nông thôn mới

Thực hiện chủ trương của Đảng, với cơ cấu kinh tế phổ biến là nông nghiệp, Nam Định tích cực chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5-8-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Quyết định 800/QĐ-TTg “Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020” ngày 4-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 8-11-2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015”, đạt được kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực.

2.3.2.1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XVIII và chương trình công tác toàn khóa của Đảng bộ tỉnh Nam Định, UBND tỉnh ra Kế hoạch số 36/KH-UBND (12-11-2010) “Về triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Nam Định giai đoạn 2010-2015”. Kế hoạch chỉ rõ nội dung xây dựng quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch, trong đó “Chỉ đạo tập trung rà soát bổ sung quy hoạch phát triển nông nghiệp, quy hoạch xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030”.

2.3.2.2. Xây dựng kết hạ tầng kinh tế, xã hội nông nghiệp-nông thôn

Phát triển giao thông nông thôn; xây dựng thủy lợi; phát triển điện; xây dựng trường học; xây dựng cơ sở vật chất văn hóa; phát triển chợ nông thôn; phát triển bưu điện; phát triển nhà ở dân cư; xây dựng trụ sở đạt chuẩn.

2.3.2.3. Phát triển sản xuất nông nghiệp trên cơ sở phát huy thế mạnh của địa phương

Chỉ đạo phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất nông nghiệp; Về giảm hộ nghèo, lao động trong các lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và tăng đào tạo lao động nông thôn; củng cố, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất.

2.3.2.4. Xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng-an ninh

Xây dựng hệ thống chính trị; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiểu kết chương 2

Xây dựng nông thôn mới là yêu cầu khách quan trong quá trình phát triển của tỉnh Nam Định nhằm khắc phục hạn chế trong các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn trước năm 2008. Quán triệt và thực hiện quyết liệt chủ trương của Đảng, từ năm 2008 đến năm 2015, Đảng bộ tỉnh Nam Định đề ra chủ trương sát đúng: Nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của hệ thống chính trị. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, coi trọng phát huy nội lực văn hoá, giáo dục và lợi thế về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, kinh tế biển tạo bước phát triển mới, nhanh, mạnh và vững chắc về kinh tế-xã hội. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới... Tăng cường tiềm lực quốc phòng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự-an toàn xã hội. Phát huy sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ, nhân dân, chủ động nắm bắt và tạo dựng thời cơ ... và chỉ đạo quyết liệt, kịp thời trên các lĩnh vực: tuyên truyền vận động; xây dựng, quản lý và thực hiện quy hoạch; xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất; xây dựng đời sống văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống chính trị xã hội ở nông thôn vững mạnh toàn diện nên đạt kết quả bước đầu tốt đẹp.

Chương 3

ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI THEO CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2020

3.1. NHỮNG YÊU CẦU MỚI ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH

3.1.1. Những yếu tố mới tác động đến quá trình thực hiện hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới

Tình hình thế giới. Tỉnh Nam Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng (2016-2021) trong bối cảnh đất nước đang đứng trước nhiều thời cơ và thách thức đan xen, nhiều vấn đề chiến lược mới đặt ra cần phải giải quyết, từ tình hình quốc tế, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường đến các thách thức mang tính toàn cầu về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và cả những thành tựu to lớn của tiến bộ khoa học và công nghệ đang tác động, ảnh hưởng mạnh mẽ tới đời sống kinh tế, xã hội của đất nước cũng như toàn thế giới. Toàn cầu hóa diễn ra sâu rộng; khoa học, công nghệ phát triển nhanh; kinh tế thế giới phục hồi chậm; tranh chấp lãnh thổ biển, đảo, nhất là ở biển Đông gay gắt và diễn biến rất phức tạp, khó lường; vấn đề ô nhiễm môi trường sinh thái; biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng nặng nề... ảnh hưởng lớn đến sự

phát triển chung của cả nước, trong đó có những mặt tác động trực tiếp đối với tỉnh Nam Định cả về thuận lợi và khó khăn.

Tình hình trong nước. Sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo qua 30 năm giành được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Kinh tế vĩ mô dần ổn định, tích lũy nhiều kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành phát triển kinh tế - xã hội, tăng niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội. *Tại Nam Định:* Đảng bộ tỉnh lãnh đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội đạt được những thành tựu quan trọng với tình hình chính trị-xã hội cơ bản ổn định; Đảng bộ đoàn kết, thống nhất; những thành tựu đạt được trong những nhiệm kỳ trước đây, đặc biệt việc hoàn thành cơ bản hệ thống giao thông huyết mạch và kết quả xây dựng nông thôn mới là nền tảng quan trọng cho sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; truyền thống văn hóa, giáo dục, nguồn lực con người tiếp tục là nhân tố quan trọng, quyết định cho sự phát triển; sự quan tâm và định hướng của Trung ương về xây dựng thành phố Nam Định thành Trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng là cơ hội lớn cho sự phát triển của tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh cũng còn nhiều khó khăn, thách thức: Tốc độ phát triển kinh tế chậm so với sự phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng. Quy mô nền kinh tế nhỏ, năng suất lao động thấp. Một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết cơ bản. Các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá. Còn nhiều hạn chế trong xây dựng Đảng, hệ thống chính trị... là những thách thức lớn cần phải vượt qua.

3.1.2. Những yêu cầu đặt ra

Từ thực tiễn thế giới và trong nước đòi hỏi việc thực hiện xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định tiếp theo cần: *Một là*, xây dựng nông thôn mới phải gắn với quá trình tăng năng suất của các ngành kinh tế nông thôn và năng suất lao động nông thôn. *Hai là*, xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng chất lượng tăng trưởng và tính bền vững của nó. *Ba là*, xây dựng nông thôn mới phải được thể hiện ở sự tăng lên của hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các ngành kinh tế ở nông thôn, trước hết và chủ yếu là trong nông nghiệp. *Bốn là*, xây dựng nông thôn mới phải gắn với phát triển công nghiệp và dịch vụ. Chiến lược phát triển công nghiệp và dịch vụ cần tính toán đến thế mạnh của nông nghiệp, phải phát triển những ngành công nghiệp chế biến nông sản, những cụm công nghiệp để thúc đẩy kinh tế nông thôn. *Năm là*, thực hiện Chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới, qua đó tạo được sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống

chính trị, sự đồng tâm, hiệp lực của toàn xã hội. Tóm lại, trong giai đoạn 2015-2020, Nam Định phải thực hiện xây dựng nông thôn mới theo 19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 mà Thủ tướng Chính phủ ban hành (*Quyết định số 1980/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ* và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2018-2020).

3.2. CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đại hội XII của Đảng (2016) đề ra mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát phát triển đất nước đến năm 2020. Đại hội đề ra và triển khai thực hiện 12 nhiệm vụ nhằm phát huy mọi nguồn lực và động lực để đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển đất nước nhanh, bền vững. Đồng thời, tiếp tục thực hiện công cuộc xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ đổi mới. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn đối với sự nghiệp phát triển đất nước, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (2021) nêu rõ: Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, hướng tới mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

Ngày 16 - 8 - 2016, Chính phủ ra *Quyết định phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020*. Ngày 10-11-2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1760/QĐ-TTg điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16-8-2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020: Quyết định điều chỉnh mục tiêu phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội. Quyết định số 1760/QĐ-TTg về phổ cập giáo dục tiểu học; vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề. *Quyết định số 1760/QĐ-TTg điều chỉnh: “Hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước cho các xã để thực hiện: Xây dựng đường giao thông đến trung tâm xã... hệ thống thủy lợi nội đồng, trường học, trạm y tế xã, trung tâm văn hóa, thể thao xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn, bản, ấp, cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, các công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư, cải tạo nghĩa trang, cảnh quan môi trường nông thôn, cải tạo, mở rộng, nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn; hoàn thiện, xây mới hệ thống chợ, cơ sở hạ tầng thương mại*

nông thôn theo quy định, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, phát triển sản xuất và dịch vụ, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn, hỗ trợ cho xây dựng các trung tâm bán hàng hiện đại ở cấp xã, hỗ trợ phát triển hợp tác xã (theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15-12-2014 của Thủ tướng Chính phủ), hỗ trợ thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020 (theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21-3-2016 của Thủ tướng Chính phủ), kinh phí vận hành Quỹ xây dựng nông thôn mới”...

3.3. ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH NAM ĐỊNH

3.3.1. Chủ trương của Đảng bộ tỉnh Nam Định về xây dựng nông thôn mới

Đảng bộ tỉnh Nam Định tiếp tục đề ra chủ trương mới sát, đúng, hiệu quả để lãnh đạo xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao để xứng đáng là một trong hai tỉnh về đích xây dựng nông thôn mới đầu tiên của cả nước. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015-2020) tiếp tục đặt mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, triển khai toàn diện Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, xác định đây là một định hướng phát triển cơ bản và lâu dài của tỉnh, phấn đấu đến năm 2020 đạt tiêu chí “Tỉnh nông thôn mới”. Đại hội XX Đảng bộ tỉnh Nam Định (nhiệm kỳ 2020 - 2025) từ ngày 23 đến ngày 25-9-2020 đề ra mục tiêu: “... Xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Phấn đấu đến năm 2030, Nam Định là tỉnh phát triển khá của cả nước” Tỉnh ủy ban hành 5 Nghị quyết chuyên đề toàn khóa: “về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu...”.

3.3.2. Đảng bộ tỉnh Nam Định chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới

Thực hiện đường lối Đại hội XII của Đảng, chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đại hội XIX và XX Đảng bộ tỉnh Nam Định, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 16 Nghị quyết liên quan trực tiếp đến xây dựng nông thôn mới, có Nghị quyết 16/2016/NQ-HĐND (21-7-2016) “Về quy định mức hỗ trợ vốn đầu tư, mức thưởng từ ngân sách tỉnh đối với các xã, các huyện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020”. Năm 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết: Số 03/2020/NQ-

HĐND ngày 17-4-2020 “Về việc quy định cơ chế hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025”; ... Đại hội XX Đảng bộ tỉnh Nam Định (nhiệm kỳ 2020 - 2025) từ ngày 23 đến ngày 25-9-2020 đề ra mục tiêu: “Xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu...”; Tỉnh ủy quyết định ban hành 5 Nghị quyết chuyên đề toàn khóa: “về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu”.

3.3.2.1. Tập trung nguồn lực, đầu tư xây dựng kết hạ tầng kinh tế, xã hội nông nghiệp - nông thôn theo tiêu chí nông thôn mới

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, nhiều địa phương đã đầu tư, nâng cấp cảnh quan môi trường, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội, cải thiện điều kiện sống, làm việc của nhân dân nông thôn ở các lĩnh vực:

Về hạ tầng giao thông; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng lưới điện nông thôn; cơ sở vật chất trường học; cơ sở vật chất văn hóa và thông tin; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; cơ sở hạ tầng y tế cấp xã; hạ tầng nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn;

3.3.2.2. Chỉ đạo nghiên cứu, ứng dụng khoa học-công nghệ, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao

Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khoá XI) về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” được chỉ đạo triển khai đồng bộ. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong sản xuất và đời sống; giai đoạn 2015-2020 đã thực hiện trên 130 đề tài, dự án khoa học - công nghệ...

3.3.2.3. Xây dựng, củng cố quốc phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội

Các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn thường xuyên nắm bắt tâm tư, tình cảm và nguyện vọng chính đáng của nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động nhân dân địa phương đảm bảo phòng chống tội phạm, an ninh trật tự và các tai tệ nạn xã hội. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” triển khai sâu rộng đạt được kết quả tích cực. An ninh chính trị, trật tự xã hội nông thôn được bảo đảm, các sự kiện chính trị trong tỉnh được đảm bảo an toàn tuyệt đối, không bị bất ngờ.

3.3.2.4. Phát triển toàn diện văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội

Triển khai sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới cùng với các phong trào xây dựng “làng văn hóa”, “khu dân cư tiên tiến”; “gia đình văn hóa”, “đơn vị, cơ quan có nếp sống văn hóa” được nhân dân tích cực hưởng ứng. Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục triển khai nhanh, nhất là thể thao quần chúng. Ngành giáo dục và đào tạo liên tục trong tập đầu về chất lượng giáo dục cả nước. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân chuyển biến tích cực. Chăm lo thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an sinh xã hội, lao động, việc làm.

3.3.2.5. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới

Thực hiện nghiêm các quan điểm, đường lối của Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Vận dụng sáng tạo và cụ thể các nghị quyết Trung ương phù hợp với thực tế của tỉnh bằng việc xây dựng, ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình hành động, kết luận,... để thực hiện. Trong những năm 2015-2020: Chất lượng công tác xây dựng Đảng được nâng lên; tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị được tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Tiểu kết chương 3

Quá trình xây dựng nông thôn mới dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Nam Định những năm 2015-2020 cho thấy: Các cấp ủy đảng và chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã nhận thức rõ chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, ban hành kịp thời các chỉ thị, nghị quyết và chương trình hành động sát đúng với đặc điểm, điều kiện của địa phương. Trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới, các cấp ủy đảng và chính quyền tỉnh Nam Định đã có nhiều sáng kiến, được đông đảo nhân dân ủng hộ. Các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trong xây dựng nông thôn mới những năm 2015-2020 đã hoàn thành thắng lợi: “Đến tháng 12-2018 toàn tỉnh đã có 100% số xã đạt chuẩn 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17-10-2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương 4.

NHẬN XÉT VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

4.1. NHẬN XÉT

4.1.1. Ưu điểm

4.1.1.1. Những ưu điểm trong hoạch định chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định

Một là, Đảng bộ tỉnh Nam Định vận dụng đường lối phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của Đảng đề ra chủ trương đúng đắn, kịp thời. Hai là, thường xuyên đổi mới việc ban hành nghị quyết trong thực hiện xây dựng nông thôn mới.

4.1.1.2. . Ưu điểm trong quá trình chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định

Một là, phát huy vai trò hạt nhân của các chi bộ nông thôn trong thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Nam Định về xây dựng nông thôn mới. Hai là, nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Ba là, phát huy vai trò của hệ thống chính trị thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Về những kết quả cụ thể

Một là, kinh tế nông nghiệp liên tục phát triển, chuyển dịch cơ cấu theo hướng tích cực, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, ngành, nghề ở nông thôn tiếp tục phát triển nhanh và đa dạng. Hai là, kết cấu hạ tầng nông thôn được cải tạo, nâng cấp khá đồng bộ. Ba là, lấy dân làm chủ thể, phát huy vai trò của nhân dân, dựa vào sức dân. Bốn là, diện mạo nông thôn khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao. Năm là, xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn. Sáu là, thực hiện thành công nhiều đột phá về xây dựng nông thôn mới.

Nguyên nhân của ưu điểm

Có được những thành tựu đó trước hết là do sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; sự giúp đỡ của các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; sự hợp tác của các tỉnh, thành phố trong cả nước. Sự đoàn kết, thống nhất, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của Tỉnh ủy.

4.1.2. Hạn chế

Một là, nhận thức về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Chương trình xây dựng nông thôn mới của một số cấp ủy, chính quyền chưa toàn diện. Hai là, pháp lệnh dân chủ ở cơ sở trong xây dựng nông thôn mới ở một số nơi thực hiện còn hạn chế. Ba là, việc tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia xây dựng nông thôn mới còn bộc lộ những hạn chế. Bốn là, hiệu quả của việc tổ chức khắc phục những hạn chế còn thấp.

Nguyên nhân của hạn chế

Thứ nhất, một số chế độ chính sách, văn bản pháp quy của Bộ, ngành Trung ương còn chưa đồng bộ, thống nhất. Thứ hai, cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa tập trung cao trong quán triệt, triển khai Chương trình. Thứ ba, đội ngũ cán bộ

tuyên truyền chưa làm tròn vai trò, trách nhiệm nên công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa liên tục, sâu rộng.

4.2. KINH NGHIỆM CHỦ YẾU

4.2.1. Vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

4.2.2. Lấy dân làm gốc, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới.

4.2.3. Kết hợp tranh thủ sự đầu tư, giúp đỡ của Trung ương với phát huy nội lực là chính, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với công bằng xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4.2.4. xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức để Đảng bộ thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo phong trào xây dựng nông thôn mới

Tiểu kết chương 4

Là một tỉnh thuần nông, Nam Định thấu suốt chủ trương của Đảng, phát huy kết quả, thành tựu, vận dụng hiệu quả những kinh nghiệm và cách làm trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2008 - 2020, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, sâu rộng phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”, tỉnh Nam Định đạt chuẩn nông thôn mới với những thành tích rất đáng tự hào: đến tháng 10-2019, tỉnh Nam Định được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, là 1 trong 2 tỉnh dẫn đầu cả nước trong phong trào xây dựng nông thôn mới, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba về thành tích xây dựng nông thôn mới. Công cuộc xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định đã để lại những kinh nghiệm quý. Sau khi các địa phương trong tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới và tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, Nam Định tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu để tiếp tục xây dựng tỉnh Nam Định ngày càng giàu đẹp, văn minh, nông thôn Nam Định phồn vinh, phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Trong những năm 2008-2020, thế giới trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo, đan xen thách thức và cơ hội, trong đó thách thức lớn hơn cơ hội. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và việc ứng dụng

vào thực tiễn sản xuất đã góp phần tạo ra năng suất lao động cao trong các ngành, lĩnh vực. Trong xu thế đó, Việt Nam đứng trước những cơ hội lớn để phát triển kinh tế, thu hẹp khoảng cách với các nước trong khu vực và thế giới, đồng thời cũng đứng trước những thách thức vô cùng to lớn nếu không bắt kịp xu thế thời đại. Với những thành tựu bước đầu đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để thực hiện mục tiêu trên, Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đề ra mục tiêu: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường”. Các Đại hội XI và XII của Đảng tiếp tục ban hành các chủ trương và chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể.

Nam Định là một tỉnh thuộc đồng bằng sông Hồng, có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, xã hội thuận lợi cho phát triển nông nghiệp toàn diện. Trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt là từ năm 2008 đến năm 2020, chú trọng vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo tranh thủ lợi thế, khắc phục khó khăn, dựa vào sức dân, sáng tạo thực hiện nên đạt được kết quả nổi bật trong xây dựng nông thôn mới: Nâng cao nhận thức cho Đảng bộ, chính quyền các cấp, toàn xã hội về vai trò và tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới; huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của các tổ chức, cá nhân và các nguồn lực khác cho công tác này. Tuy nhiên, trong xây dựng nông thôn mới Nam Định vẫn bộc lộ một số hạn chế.

Từ năm 2008 đến năm 2015, thực hiện chủ trương của Đảng, với cơ cấu kinh tế phổ biến là nông nghiệp, Nam Định tích cực chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5-8-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Quyết định 800/QĐ-TTg “Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020” ngày 4-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy đề ra nhiều Chỉ thị, Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các Chỉ thị, Nghị quyết chuyên đề: Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 8-11-2010 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy “Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015”, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25-7-2011 về “Nâng cao chất lượng cán bộ xã, phường, thị trấn từ năm 2011-2015 và những năm tiếp theo”; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 25-7-2011 “Về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề ở nông thôn”; Nghị quyết số 07-NQ/TU, (25-7-2011) “Về phát triển kinh tế trang trại, gia trại xa khu dân cư tập trung”; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 25-7-2011 “Về phát triển giao thông nông thôn”. Ngày 22-9-2011, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kết luận số 15-KL/TU của về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII “Về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ năm 2007 đến năm 2015 và những năm tiếp theo”, cùng nhiều nghị quyết, chỉ thị, thông báo... của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. Dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ban ngành Trung ương; sự chỉ đạo trực tiếp, quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự cố gắng của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của nhân dân nhất là nông dân, công cuộc xây dựng nông thôn mới của tỉnh được tiến hành đồng bộ, đạt được kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực.

Giai đoạn 2015-2020, quán triệt quan điểm xây dựng nông thôn mới tại Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết XIX, XX của Đảng bộ tỉnh Nam Định, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết, đặc biệt 5 nghị quyết chuyên đề triển khai xây dựng NTM: “Nghị quyết số 04-NQ/TU (20-4-2016) về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020”; “Nghị quyết số 05- NQ/TU (9-6-2016) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến, thu hút đầu tư; tập trung chỉ đạo tạo môi trường thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp”; “Nghị quyết số 06-NQ/TU (9-6-2016) về tập trung xây dựng, phát triển thành phố Nam Định”; “Nghị quyết số 07-NQ/TU (9-6-2016) về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định”; “Nghị quyết số 09-NQ/TU (20-10-2016) về công tác cán bộ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo” cùng nhiều nghị quyết, chỉ thị, thông báo... của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, nhất là xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.

12 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, Nam Định đã hình thành được hệ thống chỉ đạo, quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách xây dựng nông thôn mới. Trong đó việc nâng cao nhận thức về công tác này cho hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân là một trong những thành công cơ bản, là cơ sở để Đảng bộ tỉnh Nam Định tiếp tục thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo.

Quá trình lãnh đạo công xây dựng nông thôn mới của Đảng bộ tỉnh Nam Định còn có những hạn chế như: Kết quả xây dựng nông thôn mới chưa đồng đều giữa các địa phương; một số tiêu chí chưa thực sự bền vững. Việc chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nội dung cơ cấu lại ngành nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa được quan tâm; chưa chú trọng phát triển sản xuất, ngành nghề nông thôn ở một số nơi, tổ chức sản xuất hàng hóa nông nghiệp còn chậm; ... Những khiếm khuyết đó đã ảnh hưởng đến kết quả, tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Từ quá trình Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nông thôn mới trong những năm 2008-2020 có thể đúc kết một số kinh nghiệm: *Một là, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới của tỉnh; Hai là, lấy dân làm gốc, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới; Ba là, kết hợp tranh thủ sự đầu tư, giúp đỡ của Trung ương với phát huy nội lực là chính, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với công bằng xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Bốn là, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức để Đảng bộ thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo phong trào xây dựng nông thôn mới.*

Với những kết quả đạt được, những kinh nghiệm đúc kết từ quá trình lãnh đạo xây dựng nông thôn mới những năm 2008-2020 là cơ sở và tiền đề để Đảng bộ tỉnh Nam Định thực hiện thành công công tác xây dựng nông thôn mới, thiết thực phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trong những năm tiếp theo.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH
ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Minh (2019), “ Xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Nam Định (2008- 2018)”, *Tạp chí Lịch sử đảng*, (344), tr.98-102.
2. Nguyễn Thị Minh (2021), “Xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu ở Nam Định (2016-2020)”, *Tạp chí Lịch sử đảng*, (366), tr.97-103.
3. Nguyễn Thị Minh (2023), “Xây dựng văn hóa nông thôn mới ở tỉnh Nam Định (2010-2020)”, *Tạp chí Lịch sử đảng*, (389), tr.102-106.
4. Nguyễn Thị Minh (2024), “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở tỉnh Nam Định (2011-2020)”, *Tạp chí Lịch sử đảng*, (400), tr.95-100.
5. Nguyễn Thị Minh (2024), “Đảng bộ tỉnh Nam Định lãnh đạo xây dựng nông thôn mới (2010-2020)- Kết quả và kinh nghiệm”, *Tạp chí Lịch sử đảng*, (408), tr.102-107